

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 39/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bù Gia Mập, ngày 13 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Điều L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

* *Bị đơn:*

1. Ông Hoàng Công T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố 01, phường L, TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước

2. Ông Lê Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố B, phường S, TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước

* *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Phạm Cao K, sinh năm 1981
(theo văn bản ủy quyền ngày 09/01/2018 tại văn phòng công chứng Trần Phùng)

Địa chỉ: Số 305, khu phố 3, phường L, TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan:*

1. Bà Thị Ơn (Thị Ơ), sinh năm 1947

2. Bà Thị K (Thị K), sinh năm 1987

3. Bà Thị T, sinh năm 1983

Bà Thị Ơ, bà Thị K và bà Thị T ủy quyền cho ông Điều L, sinh năm 1984 (theo văn bản ủy quyền ngày 24/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Văn T được toàn quyền quản lý, sử dụng diện tích đất 11.333,8m² tọa lạc tại thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) đất có tứ cận:

- Phía Bắc giáp đất ông Điều W có cạnh dài 35,63m + 46,24m;
 - Phía Đông giáp đất ông Điều B có cạnh 64,91m + 53,85m;
 - Phía Tây giáp đất ông T có cạnh dài 135,53m;
 - Phía Nam giáp đất ông Điều C có cạnh dài 41,39m + 8,51m + 15,05 + 30,36m;
- Và được sở hữu số tài sản trên đất là 185 cây điều trồng năm 1993.

2.2. Ông Lê Văn T có nghĩa vụ giao cho gia đình ông Điều L, bà Thị K, Thị O, Thị T số tiền 180.000.000 đồng (*một trăm tám mươi triệu đồng*), số tiền này được giao làm hai lần:

Lần 1: giao số tiền 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) vào ngày 05/8/2019;

Lần 2: giao số tiền 130.000.000 đồng (*một trăm ba mươi triệu đồng*) ngay sau khi có quyết định có hiệu lực của Tòa án.

Ông Lê Văn T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để xin đăng ký quyền sử dụng đất đối với diện tích đất này theo quy định của luật đất đai hiện hành.

Diện tích đất này có kèm theo sơ đồ bản vẽ đã được đo đạc vào ngày 10/02/2017.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: là 4.500.000 đồng ông Điều L tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.750.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018443 ngày 21/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, hoàn lại cho ông L là 4.250.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Chất